

Số: 124/2023/HSST

Ngày: 29-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lương Thị Thu An

2. Bà Dương Thị Kim Nhiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Phước Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2023/HSST-QĐ ngày 18/9/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Văn Phước L**, tên gọi khác: Thìn; Giới tính: nam; Sinh ngày 15 tháng 02 năm 2000, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi thường trú: thôn Quảng Xuyên, xã Phú Xuân, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ở hiện tại: tổ 7, khu phố 3, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: thợ cơ khí, Trình độ học vấn: 7/12; Họ và tên cha: Phan Văn Tý, sinh năm 1970; Họ và tên mẹ: Lê Thị Sâu, sinh năm 1976; Anh, em ruột: có 03 người; lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2007; Vợ, con: chưa; Tiền sự, tiền án: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 6 năm 2023 cho đến nay.

2. Họ và tên: **Nguyễn Đức Ng**, tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày 10 tháng 12 năm 1991, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi thường trú: Thôn LT, xã PL, huyện KN, tỉnh ĐL; Nơi ở hiện tại: tổ 1, khu phố 4, phường Minh T, thị xã C, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: thợ cơ khí, Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Nguyễn Đức Th, sinh năm 1956; Họ và tên mẹ: Trần Thị Ngọc A, sinh năm 1959; Anh, chị, em ruột: có 07 người; lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1995; Vợ: Huỳnh Thị Ngọc Phấn, sinh năm 1989; Con: có 03 người; lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền sự, tiền án: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 6 năm 2023 cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phan Văn Phước Lo, sinh năm: 1998, địa chỉ cư trú: tổ 3, khu phố 3, phường Hưng L, thị xã C, tỉnh P. (có mặt)

Người làm chứng: Trương Thành Th, sinh năm: 1996, địa chỉ cư trú: tổ 3, khu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn Phước L là em của Phan Văn Phước Lo (Dét); Nguyễn Đức Ng, L, Lo và Trương Văn Th (Đen) quen biết nhau. Bị cáo Ng sử dụng ma túy đá từ năm 2017 đến năm 2019 thì không sử dụng nữa nhưng đến đầu năm 2022, Bị cáo Ng tái sử dụng lại.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/6/2023, sau khi Bị cáo Ng, Bị cáo L, Long, Thật, Nguyễn Công Trình uống rượu tại phường Minh Hưng xong thì tất cả cùng nhau đến quán “Boom Boo Pub” trên đường Nguyễn Văn Linh, thuộc tổ 7, khu phố 1, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành chơi. Khi đi, Long điều khiển xe mô tô của Bị cáo Ng chở Bị cáo Ng, còn Bị cáo L điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng – bạc, biển kiểm soát: 75H1-615.03 chở Trình cùng đi đến quán. Khi vào quán, *Bị cáo Ng, Bị cáo L, Long, Thật, Trình* ngồi vào bàn ở tầng trệt của quán. Ngồi được khoảng 15 phút, do anh Trình quá say nên Long điều khiển xe chở Bị cáo Ng đưa anh Trình về nhà.

Sau khi đưa Trình về nhà thì Bị cáo Ng, Long cùng quay lại quán. Tại đây, *Bị cáo Ng nói với Bị cáo L tìm người mua thuốc lắc và ketamine sử dụng*, khi Bị cáo Ng nói có Long và Thật cùng nghe. Nghe vậy, *Bị cáo L gặp Vy đang có mặt tại quán, Bị cáo L hỏi “có kẹo (thuốc lắc – MDMA) và khay (ketamine) không”, Vy trả lời: “chỉ có kẹo không có khay”, Bị cáo L nói “lấy cho 02 viên”, Vy nói giá: “02 viên là 800.000 đồng, mỗi viên 400.000 đồng”; Bị cáo L đồng ý mua. Bị cáo L quay lại bàn, Bị cáo Ng nói với Bị cáo L, Long, Thật “dời bàn lên lầu trên để chơi đồ”. Sau đó, nhân viên phục vụ quán dời bàn của Bị cáo L lên lầu thì Vy đến đưa cho Bị cáo L 02 viên thuốc lắc, Bị cáo L nói *Bị cáo Ng đưa cho Bị cáo L 800.000 đồng trả tiền mua ma túy*. Sau khi có được ma túy, Bị cáo L đưa cho Long 01 viên thuốc lắc để Long và Bị cáo Ng sử dụng, Long cầm viên thuốc lắc bẻ làm đôi nhưng bẻ không được nên đưa cho Bị cáo Ng, Bị cáo Ng đưa vào miệng cắn làm đôi rồi đưa cho Long một nửa; nửa viên của Bị cáo Ng, Bị cáo Ng ngậm trong miệng, còn nửa viên của Long cũng bỏ vào miệng để sử dụng nhưng do thấy đắng nên Long đã nhổ xuống nền của quán. Viên thuốc lắc còn lại, do Thật và Bị cáo L không sử dụng nên Bị cáo L cất giữ trong túi quần, sau đó tất cả tiếp tục vừa uống bia và nghe nhạc. Trong lúc nghe nhạc có một người phụ nữ mặc váy không rõ lý lịch đứng gần bàn của nhóm Bị cáo Ng nên Bị cáo Ng kêu người phụ nữ này lại ngồi chung. Do *Bị cáo Ng* có nhu cầu sử dụng thêm ma túy dạng khay nên Bị cáo L đã hỏi người phụ nữ này có khay không, người phụ nữ này nói có và nói một chấm là 1.000.000 đồng. Bị cáo L quay qua nói với Bị cáo Ng có lấy không thì Bị cáo Ng đồng ý. Sau đó, người phụ nữ này đi ra ngoài quán để lấy ma túy, Bị cáo L cũng đi vào nhà vệ sinh, còn Bị cáo Ng do thấy mệt nên đi ra ngoài lấy xe mô tô để về. Khoảng vài phút sau, người phụ nữ đến đưa cho Bị cáo L một gói ma túy dạng khay, do không có tiền mặt nên *Bị cáo L hỏi số tài khoản của người phụ nữ và chuyển tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản số 4251.0001.345.764 của Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV)*. Bị cáo L cầm gói ma túy bỏ trên mặt bàn nhưng không thấy Bị cáo Ng, Bị cáo L được Long, Thật cho biết Bị cáo Ng xuống nhà xe của quán. Bị cáo L nhắn tin cho Bị cáo Ng, Bị cáo Ng bảo Bị cáo L xuống khu vực nhà xe của quán và Bị cáo Ng đưa cho Bị cáo L 2.200.000 đồng để trả tiền quán. Sau khi Bị cáo L thanh toán tiền quán xong, do Bị cáo Ng đã về không sử dụng gói ma túy dạng khay nên Bị cáo L lấy hóa đơn tính tiền gói 01 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy dạng khay nêu trên rồi bỏ vào túi quần sau bên phải và chở Long về. Khi cả hai đi đến đoạn đường Ngô Tất Tố, thuộc khu phố 10, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành thì bị lực lượng Công an bắt giữ như đã nêu trên.*

Kết luận giám định số: 626/KL-KTHS ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định:

- Tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) bên trong 01 (một) gói nylon khóa miết được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng $M1 = 0,2904$ gam;
- 01 viên nén màu xanh (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng $M2 = 0,3278$ gam.

Căn cứ Điều 1, khoản 3 Điều 3, điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ “*quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015*” thì tỷ lệ phần trăm của MDMA và Ketamine được tính như sau:

- Tại điểm i khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định khối lượng tối thiểu của các chất ma túy khác (Ketamine) ở thể rắn là 20 gam, như vậy khối lượng 0,2904 gam có tỷ lệ phần trăm là 1,452%.

- Tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định khối lượng tối thiểu của MDMA là 05 gam, như vậy với khối lượng 0,3278 gam có tỷ lệ phần trăm là 6,556%.

Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine là 8,008%.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19 thì tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng 02 chất ma túy dưới 100% (**bút lục số: 81, 83, 85, 89, 90, 95, 103, 104, 106, 108, 116, 119, 121, 122, 132, 136, 140, 155, 170**).

Thu giữ; xử lý vật chứng, tài sản, cơ quan điều tra tạm giữ:

- 01 phong bì có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 0,2132 gam Ketamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu vàng gold, màn hình cảm ứng, mặt màn hình dán kính cường lực bị nứt bể, có S.I.M số 0888.845.123 của Bị cáo L.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng – bạc, biển kiểm soát: 75H1-615.03 Phan Văn Phước Lo. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh, có S.I.M số 0977.704.661 của Nguyễn Đức Ng.

Tại bản cáo trạng số 119/CTr-VKS-CT, ngày 05/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Phan Văn Phước L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Đức Ng tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ bị cáo Ng quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 17; 38; 50; 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn Phước L 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt theo qui định.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 17; 38; 50; 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Ng 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa: các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố; riêng bị cáo L nại ra lý do bị cáo không nghiện chất ma túy, chỉ cất giữ giùm ma túy cho bị cáo Ng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Các bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 6 năm 2023, tại quán Bamboo thuộc tổ 7, khu phố 1, phường Minh H, thị xã C, Nguyễn Đức Ng đưa 800.000 đồng cho Phan Văn Phước L mua ma túy và rủ Phan Văn Phước Lo, Trương Văn Th, Bị cáo L cùng sử dụng nhưng Thật và Bị cáo L không sử dụng; còn Long sau khi bỏ vào miệng nghe đấng nên nhả xuống nền của quán. Sau đó, Bị cáo L tiếp tục mua 0,2904 gam ma túy loại ketamine với số tiền là 1.000.000 đồng. Do Bị cáo L không sử dụng tại quán nên đã cất giấu trong người 0,2904 gam ma túy loại ketamine và 0,3278 gam ma túy loại MDMA. Tại phiên tòa, bị cáo L có ý kiến bị cáo không sử dụng chất ma túy, chỉ mua và cất giữ giùm bị cáo Ng. Xét hành vi của bị cáo đã thực hiện gồm: nhận lời và đã mua 0,3278 gam ma túy loại MDMA từ người có tên là Vi để cùng nhau sử dụng là đồng phạm giúp sức với bị cáo Ng, và 0,2904 gam ma túy loại ketamine một người phụ nữ khác cất giữ trong người; Hành vi của Bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Bị cáo Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy để phục vụ trong y học, là bị cáo Ng nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự địa phương, vi phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Đây là vụ án các bị cáo phạm tội với hình thức đồng phạm giản đơn, xét vai trò đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Ng là người khởi xướng, rủ bị cáo L, và Phan Văn Phước Lo cùng nhau sử dụng; bị cáo L không sử dụng nhưng thực hiện một cách tích cực nên vai trò hai bị cáo là ngang nhau. Đối với hành vi cất giữ chất ma túy, bị cáo L thực hiện độc lập nên chịu trách nhiệm về hành vi đã thực hiện.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với Phan Văn Phước L: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có ăn năn hối cải nhưng ở mức độ hạn chế; phạm tội lần đầu, có ông nội được bằng khen Tổ quốc ghi công, gia đình khó khăn, lao động chính nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Đối với Nguyễn Đức Ng: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, có trách nhiệm nuôi con còn nhỏ nên được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ phân tích trên, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, cách li ra khỏi xã hội một thời gian ở mức khởi điểm mà đại diện VKS đề nghị.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về xử lý vật chứng: 01 phong bì có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 0,2132 gam Ketamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu vàng gold, màn hình cảm ứng, mặt màn hình dán kính cường lực bị nứt bể, có S.I.M số 0888.845.123 của Bị cáo L sử dụng làm phương tiện liên lạc phạm tội còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng – bạc, biển kiểm soát: 75H1-615.03 là tài sản hợp pháp của anh Long. Anh Long không biết Bị cáo L sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho anh Phan Văn Phước Lo

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh, có S.I.M số 0977.704.661 của Nguyễn Đức Ng. Bị cáo Ng không sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nên cần trả lại cho Bị cáo Ng.

[5]. Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn Phước L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Bị cáo Nguyễn Đức Ng phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51, các điều 38,50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phan Văn Phước L 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1,2 Điều 51, các điều 38,50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phan Văn Phước L 02 (hai) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tổng hợp hình phạt: buộc bị cáo Phan Văn Phước L chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tính từ ngày 08/6/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 38,50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Ng 02 (hai) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; thời hạn tính từ ngày 08/6/2023

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 46 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 0,2132 gam Ketamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu vàng gold, màn hình cảm ứng, mặt màn hình dán kính cường lực bị nứt bể, có S.I.M số 0888.845.123.

- Trả lại cho anh Phan Văn Phước Lo 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng – bạc, biển kiểm soát: 75H1-615.03

- Trả lại cho Nguyễn Đức Ng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh, có S.I.M số 0977.704.661.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- CCTHADS thị xã Chơn Thành;
- CA thị xã Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan